TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HSST
Ngày 12/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
****
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung**.**
Các hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Mạnh và bà Cao Thị Hưng

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể - Thư ký Tòa án huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2023 ngày 29/6/2023 đối với các bị cáo***:***

1.Nguyễn Trọng L; sinh ngày 02/6/1967. Tại tổ 5, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Trọng Đ (đã chết); Con bà Nguyễn Thị T; Có vợ: Nguyễn Thị T đang bị bệnh ung thư; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2005;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo có thời gian tham gia quân đội từ tháng 3/1986 - tháng 6/1989.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 17/01/2023 đến ngày 20/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. **Nguyễn Quang T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 23/7/1982. Tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Nơi ĐKHTTT: Thôn T, xã Đông S, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Nơi tạm trú: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên Chi Nhánh Công ty Cổ phần Giống cây trồng Trung Ương, trụ sở tại xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Con ông Nguyễn Quang P, con bà Nguyễn Thị M, Có vợ: Đặng Thị H, Con: Có 02 con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình hoạt động: Còn nhỏ được học đến hết lớp 12/12, sau đó lao động tự do. Là Đảng viên Đảng Cộng Sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ Chi Nhánh Công ty cổ phần giống cây trồng Trung Ương thuộc xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 6/7/2023 đến hết ngày 05/10/2023

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 17/01/2023 đến ngày 20/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trọng L và Nguyễn Quang T có quan hệ quen biết nhau từ trước. Khoảng đầu tháng 12/2022, tại quán bán bia nhà L, T hỏi L có bán các số lô, số đề không. Nhận thấy việc bán các số lô, đề không vất vả, dễ có thêm thu nhập nên L nhận sẽ bán các số lô, sô đề cho T. Sau đó, T và L thống nhất thỏa thuận là: Nếu T có nhu cầu mua số lô, số đề thì nhắn tin điện thoại cho L để giao dịch. Mỗi điểm đề tương ứng với 1.000 đồng, mỗi điểm lô tương ứng với 22.500 đồng. Căn cứ kết quả xổ số Kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, T và L đối chiếu kết quả để xác định thắng, thua. Việc xác định số lô, số đề đã mua trúng thưởng như sau: Đối với số đề, dùng 2 số cuối của Giải Đặc biệt để xác định, nếu số đề đã mua trùng với 2 số cuối của Giải Đặc biệt thì người mua số đề đó trúng thưởng và số tiền trúng thưởng gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua; đối với số lô, dùng 2 số cuối của tất cả các giải từ Giải Đặc biệt đến Giải Bẩy để xác định, nếu số đã mua trùng với 2 số cuối của 1 trong các giải đó thì người mua số lô đó trúng thưởng và số tiền trúng thưởng tương ứng 80.000đ/1 điểm lô. Trường hợp số hoặc cặp số đã mua đó cùng lúc trùng với nhiều giải và thỏa mãn quy định trúng thưởng cơ bản trên thì tùy vào số lần trùng đó mà số tiền trúng thưởng được tăng lên theo số lần trùng đó. Khi mua số lô, số đề, T không phải trả tiền ngay mà chờ đến khi có kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc vào cuối ngày sẽ đối chiếu kết quả xem có trúng thưởng hay không và đối trừ với L tiền thắng, thua. Từ ngày 07/12/2022 L bắt đầu bán số lô, số đề cho T. T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xr, vỏ màu trắng, lắp sim số 0972455999 của T nhắn tin văn bản đến số điện thoại 0702246002 của L để mua các số lô, số đề, L đồng ý, nhắn lại "Ok" để chốt giao dịch. Trong đó: Ngày 14/01/2023, mua số đề đầu 6 gồm 10 số: 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, số đề đít 6, gồm 10 số: 06, 16, 26, 36, 46, 56, 66, 76, 86, 96, tổng 20 số mỗi số 50.000 đồng bằng 1.000.000 đồng; mua các số đề 71, 72, mỗi số 50.000 đồng bằng 100.000 đồng; mua số lô 23 là 100 điểm bằng 2.250.000 đồng; mua số lô 65 là 300 điểm bằng 6.750.000 đồng. Tổng số tiền mua là **10.100.000 đồng** *(Mười triệu một trăm nghìn đồng)* và đều không trúng thưởng.

Ngoài ra, từ ngày 07/12/2022 đến ngày 11/01/2023, T còn mua số lô, số đề của L trong 06 ngày với số tiền dưới 5 triệu đồng một ngày. Trong đó:

Ngày 07/12/2022, tổng số tiền mua và tiền trúng thưởng là 3.850.000 đồng;

Ngày 10/12/2022, tổng số tiền mua là 2.250.000 đồng (không trúng thưởng);

Ngày 24/12/2022, tổng số tiền mua là 4.600.000 đồng (không trúng thưởng);

Ngày 26/12/2022, tổng số tiền mua là 4.500.000 đồng (không trúng thưởng);

Ngày 05/01/2023, tổng số tiền mua là 2.250.000 đồng (không trúng thưởng);

Ngày 11/01/2023, tổng số tiền mua và tiền trúng thưởng là 4.250.000 đồng.

Đến ngày 17/01/2023 L và T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng phát hiện. Thời điểm này, toàn bộ số tiền mua số lô, số đề và tiền trúng thưởng T và L thanh toán xong. Do mới bán số lô số đề nên ngoài việc bán cho T thì L chưa bán được các số lô, số đề cho ai khác.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ vật chứng là 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IphoneXr, vỏ màu trắng, có số IMEI:357369097270183, lắp sim số "0972455999" đã qua sử dụng, của Nguyễn Quang T và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y21, vỏ máy màu xanh, có số IMEI1: 861428051108190, IMEI2: 861428051108182, lắp sim 1 số: "0904379702", lắp sim 2 số: "0702246002", đã qua sử dụng của Nguyễn Trọng L là công cụ 02 bị cáo sử dụng để nhắn tin mua, bán số lô, số đề và giao các đồ vật trên cho Thi hành án Dân sự huyện để quản lý.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng L không thu giữ tài liệu đồ vật gì.

Cáo trạng số 47/2023/CT-VKSĐH ngày 27/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố, các bị cáo, Nguyễn Trọng L và Nguyễn Quang T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị HĐXX kết tội các bị cáo Nguyễn Trọng L và Nguyễn Quang T về tội "Đánh bạc"; Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 50, 58, 36, khoản 3 điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng L. Phạt Nguyễn Trọng L từ 01(một) năm - 01(một)năm 03(ba) tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Phạt tiền đối với bị cáo L từ 5.000.000 đồng – 7.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 50, 58, 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang T. Phạt tiền đối với Nguyễn Quang T 30.000.000 đồng – 35.000.000 đồng; Truy thu sung quỹ số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định

Các bị cáo nhất trí với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Đông Hưng không ai có ý kiến tranh luận :

Khi nói lời sau cùng các bị cáo L, T đều nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật chỉ vì không hiểu pháp luật nên các bị cáo đã vi phạm, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và xin được cải tạo tại địa phương.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với cáo trạng số 47/CT- VKSĐH ngày 27/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố; Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với Biên bản kiểm tra điện thoại của Nguyễn Quang T; Biên bản hạch toán số lô, số đề; Biên bản giao nộp tài liệu và Tài liệu sao kê tài khoản ngân hàng của Nguyễn Trọng L và Nguyễn Quang T; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Với số tiền đánh bạc dùng vào việc đánh bạc và có được từ việc đánh bạc là 10.100.000 đồng nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Quang Tuấn, Nguyễn Trọng Lục đã phạm vào tội: "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc quy định:

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) Có tính chất chuyên nghiệp;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;

c, Sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

d, Tái phạm nguy hiểm.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn tạo ra những tiền lệ xấu đang được dư luận

xã hội đặc biệt quan tâm, thậm chí còn ảnh hưởng lớn đến đời sống, kinh tế và hạnh phúc của mỗi gia đình hoặc có thể còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác. Do vậy cần phải đưa ra xét xử và áp dụng một mức hình phạt nhất định mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tính chất vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn các bị cáo đều thống nhất ý chí và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên đều là người thực hành trong vụ án. Trong đó L là người tổ chức nên L giữ vai trò thứ nhất. T giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ nhân thân của các bị cáo:

- Các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cả hai bị cáo đều là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L, áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để các bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo L là lao động tự do không có thu nhập ổn định. Do vậy không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Do bị cáo L có hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ mắc bệnh ung thư đang phải điều trị. Bị cáo T đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

Đối với khoản tiền và các đồ vật được xác định là phương tiện, công cụ dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có cần được áp dụng Điều 47 của BLHS và nghị quyết số 01/2010/HĐTP – TANDTC để truy thu, tịch thu bán đấu giá sung nộp vào ngân sách Nhà nước.

* Về tiền: Do tổng số tiền bị cáo T dùng để mua số đề trong ngày 14/01/2023 là 10.100.000 đồng và đều không trúng thưởng nên toàn bộ số tiền này do bị cáo L quản lý do vậy cần truy thu của toàn bộ số tiền trên từ bị cáo L để sung quỹ nhà nước

* Về đồ vật: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IphoneXr, thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo Y21, thu giữ của Nguyễn Trọng L là các đồ vật các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu bán đấu giá sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 sim điện thoại số 0972455999 thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang T; 02 sim điện thoại số: 0904379702 và số: 0702246002, thu giữ của bị cáo

Nguyễn Trọng L là các sim điện thoại các bị cáo L, T đang dùng; Các bị cáo đã đăng kí với nhà mạng để lấy lại số do vậy cần tịch thu tiêu hủy 03 vỏ sim trên.

[7] Các vấn đề có liên quan: Đối với 06 ngày Nguyễn Trọng L bán số lô, số đề cho Nguyễn Quang T với số tiền dưới 5.000.000 đ/01 ngày, UBND huyện Đông Hưng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và T theo đề nghị của Công an huyện Đông Hưng là đúng thẩm quyền.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trọng L và Nguyễn Quang T phạm tội: "Đánh bạc" .

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trọng L

Phạt**:** Bị cáo Nguyễn Trọng L 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng L cho UBND thị trấn Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo L có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Đ trong việc giám sát giáo dục bị cáo Nguyễn Trọng L. Bị cáo Nguyễn Trọng L phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lục

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự đối bị cáo Nguyễn Quang T.

Phạt tiền đối với Nguyễn Quang T 30.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Tuấn.

3.Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự .

- Truy thu của Nguyễn Trọng L số tiền là **10.100.000** đồng là tiền L có được từ việc đánh bạc để sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu bán đấu giá sung quỹ nhà nước: 01chiếc điện thoại nhãn hiệu IphoneXr, thu giữ của Nguyễn Quang T; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo thu giữ của Nguyễn Trọng L

- Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0972455999 thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang T; 02 sim điện thoại số: 0904379702 và số: 0702246002, thu giữ của bị cáo Nguyễn Trọng L.

Các đồ vật trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 29/5/2023

4.Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Trọng L, Nguyễn Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 12/7/2023.

Nơi nhận:
- Các bị cáo
- Công an huyện Đông Hưng
- VKSND huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.
- THADS huyện Đông Hưng
- UBND Thị trấn Đ,huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
- UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Hà Thị Nhung

Bản án này có thông báo sửa chữa bản án

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số /2023/TB-TA	*Đông Hưng, ngày 22 tháng 7 năm 2023*

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy: Bản án hình sự sơ thẩm số: 61/2023/HSST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng có lỗi do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung:

-Tại dòng 20đến 21 từ trên xuống của trang 06 của bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

Phạt**:** Bị cáo Nguyễn Trọng L 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

Phạt**:** Bị cáoNguyễn Trọng L 01 (một) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời hạn tạm giữ 03 ngày x 3 = 09 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải thi hành 01 (một) năm 02 (ba) tháng 21 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Nơi nhận: - Các bị cáo - Công an huyện Đông Hưng - VKSND huyện Đông Hưng - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình. - THADS huyện Đông Hưng - UBND Thị trấn Đ,huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình - UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. - Lưu	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** Đã ký **Hà Thị Nhung**